TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 23 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Đình Mạnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Tuấn và ông Hồ Như Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệu Linh, thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/QĐXXST-HS ngày 02/12/2024 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 17 tháng 05 năm 1997, tại huyện P, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố E, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Â và bà Phạm Thị T (Đều đã chết); Tiền án: Ngày 10/05/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 28/06/2023 chấp hành án xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011 Lê Văn H nhiều lần có hành vi "Trộm cắp tài sản" đã bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trại giáo dưỡng 24 tháng tại thành phố Đà Nẵng, đến năm 2013 chấp hành xong; Ngày 16/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 04/9/2024, tạm giam ngày 06/9/2024 đến nay. Có mặt

- *Bị hại:* Nguyễn Xuân N, sinh năm 1994
Trú tại: Thôn D, xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ngô Thị N1, sinh năm 1962
Trú tại: Thôn T, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt
2. Phạm Lương L, sinh năm 1992
Nơi cư trú: Tổ dân phố F, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 02/9/2024, Lê Văn H ngủ lại nhà anh Nguyễn Xuân N tại thôn D, xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai. Khoảng 07 giờ ngày 03/9/2024, nhân lúc anh N đang ngủ H đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO A59 và chìa khóa xe mô tô trên đầu giường của anh N rồi đi ra phía sau nhà lấy 01 xe mô tô biển số 81D1-028.23 của Nguyễn Xuân N đang quản lý, sử dụng (xe mang tên bà Ngô Thị N1, là mẹ của N). Sau khi lấy được tài sản, H bán điện thoại di động cho tiệm của anh Phạm Lương L tại thị trấn P với giá 1.500.000 đồng và mang xe mô tô 81D1-028.23 đến nhà chị gái là Lê Thị H1 tại huyện C, tỉnh Gia Lai. Ngày 04/9/2024, H mang xe về huyện P thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HDĐG ngày 06/09/2024, xác định: 01 xe mô tô 81D1-028.23 trị giá 4.000.000đồng và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A59 trị giá 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 5.000.000 đồng.

* Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô 81D1-028.23 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A59 cho anh Nguyễn Xuân N là chủ sở hữu hợp pháp.

* Về dân sự: Anh Nguyễn Xuân N và anh Phạm Lương L không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản"; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn H với mức án từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 04/9/2024).

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Vật chứng đã được trả lại cho chủ sở hữu; về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu gì, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Lương L tự nguyện cho bị cáo số tiền đưa bị cáo khi mua điện thoại; không ai có yêu cầu gì thêm; đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Thống nhất với tội danh, điều, khoản và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt; về trách nhiệm dân sự, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ ngày 03/9/2024 tại nhà anh Nguyễn Xuân N tại thôn D, xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai, Lê Văn H lợi dụng lúc anh N đang ngủ, đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO A59 và 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, với tổng trị giá 5.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt tù bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, mới đạt được mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 10/05/2022, bị cáo Hiếu bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 28/06/2023 chấp hành án xong hình phạt, chưa được xóa án tích; mà tiếp tục phạm tội do cố ý, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về những chứng cứ buộc tội, tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng nên hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến

hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với các vấn đề có liên quan:

Đối với Phạm Lương L là người mua điện thoại di động do Lê Văn H trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua anh L không biết tài sản do H phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện P không đề cập xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 04/9/2024).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được yết; lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Phú Thiện;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Phú Thiện;
- Chi Cục THS DS huyện Phú Thiện;
- Lưu HS.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Tuấn Hồ Như Vương Dương Đình Mạnh